

Số: /KH-LĐTĐ&XH

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội năm 2024

Căn cứ Luật Phòng chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐCP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1615/QĐ-LĐTĐ&XH ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành danh mục các vị trí công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và danh mục người có chức vụ quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi giữ chức vụ;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Sở Lao động- TB&XH xây dựng Kế hoạch luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2024 như sau:

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích, yêu cầu

- Tạo điều kiện cho cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ nhất là cán bộ trẻ có triển vọng để phát huy năng lực sở trường, công tác; giúp cán bộ trưởng thành toàn diện đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài. Từng bước điều chỉnh việc bố trí cán bộ hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm;

- Góp phần đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo quản lý, đưa luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ trở thành nề nếp và việc làm thường xuyên, chống biểu hiện bảo thủ, trì trệ đối với công chức, viên chức lãnh đạo quản lý giữ một chức vụ quá lâu. Từ đó, phấn đấu nâng cao chất lượng, trình độ, hiệu quả công tác và uy tín cán bộ;

- Phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi cửa quyền, hách dịch, tham nhũng, lãng phí; nâng cao ý thức kỷ luật công tác của mỗi công chức, viên chức;

- Chủ động tạo nguồn cán bộ cho quy hoạch của toàn ngành và thực hiện chuẩn hóa cán bộ lãnh đạo, quản lý của ngành, đáp ứng yêu cầu trước mắt và những năm tiếp theo.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo công tâm, khách quan, dân chủ và khoa học; phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và khả năng của cán bộ; đảm bảo sự đoàn kết ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ công chức, viên chức; đồng thời chống tư tưởng ngại khó, chọn vị trí công tác thuận lợi, có điều kiện để mưu cầu lợi ích riêng; không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, đơn vị gắn liền với trách nhiệm người đứng đầu.

- Công khai dân chủ, có sự chỉ đạo của Đảng ủy, tập thể Lãnh đạo Sở, sự đồng thuận của công chức, viên chức; có kế hoạch lộ trình cụ thể được công khai dân chủ trong cơ quan đơn vị; đảm bảo không vượt quá số lượng biên chế được giao của phòng, đơn vị giao năm 2024.

- Công chức, viên chức được luân chuyển, điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm túc quyết định của cấp có thẩm quyền.

B. NỘI DUNG

I. LUÂN CHUYỂN, ĐIỀU ĐỘNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Số lượng luân chuyển, điều động

- Luân chuyển: Phấn đấu khoảng 01 - 03 đồng chí.

- Điều động: Theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của ngành và công tác cán bộ.

2. Phạm vi luân chuyển, điều động

- Luân chuyển, điều động giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

3. Đối tượng luân chuyển, điều động

3.1. Đối tượng phải xem xét luân chuyển, điều động theo quy định

Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc và trực thuộc Sở đã giữ chức vụ hiện tại ở 01 đơn vị đến thời hạn luân chuyển để đảm bảo giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

3.2. Đối tượng luân chuyển, điều động theo yêu cầu công tác

Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý chưa đến thời hạn luân chuyển, điều động theo quy định, thì có thể xem xét luân chuyển, điều động để đào tạo, bồi dưỡng toàn diện và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ, công chức, viên chức trong quy hoạch được rèn luyện thực tiễn. Xem xét các đối tượng giữ chức vụ từ 06 năm trở lên đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, hoặc cần luân chuyển, điều động để có sự ổn định trong nội bộ, để đảm bảo phương án luân chuyển, điều động hợp lý giữa các nhóm đối tượng...

4. Thẩm quyền luân chuyển, điều động

- Thẩm quyền quyết định luân chuyển, điều động được thực hiện theo phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tại Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở được phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế theo Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh có văn bản xin ý kiến Giám đốc Sở trước khi thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ.

5. Trình tự tổ chức thực hiện luân chuyển, điều động

- Bước 1: Xây dựng kế hoạch luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trình Lãnh đạo Sở phê duyệt.

- Bước 2: Tổng hợp danh sách những công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các phòng, đơn vị thuộc Sở đủ điều kiện cần luân chuyển, điều động.

- Bước 3: Báo cáo dự kiến danh sách công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý luân chuyển, điều động đề tập thể lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt.

- Bước 4: Gặp gỡ, động viên và giao nhiệm vụ cho công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động.

- Bước 5: Tổ chức, thực hiện quyết định luân chuyển, điều động.

II. CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Đối tượng chuyển đổi vị trí công tác

- Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời hạn công tác từ đủ 02 năm (24 tháng) đến 5 năm (60 tháng) tại các vị trí trong lĩnh vực, ngành nghề quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Quyết định số 1615/QĐ-LĐTB&XH ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động- TB&XH về việc ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Lao động- TB&XH.

- Công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trình độ chuyên môn nghiệp vụ hoặc năng lực công tác chưa thực sự phù hợp, chưa đảm bảo được yêu cầu của vị trí việc làm đang đảm nhận.

- Chuyên đổi vị trí công tác tương đương phù hợp để tạo điều kiện cho công chức, viên chức được làm việc tại đơn vị gần nơi cư trú.

*** Những trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác**

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng tính đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

2. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác

- Chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, thường xuyên áp dụng đối với công chức, viên chức thuộc Sở đảm nhiệm các lĩnh vực, ngành nghề cần phải chuyển đổi theo quy định.

- Khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ; chống biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, đơn vị.

- Đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của cơ quan, đơn vị.

- Được tiến hành theo Kế hoạch; được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị và gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức phải căn cứ vào Hợp đồng làm việc đã ký với đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác

- Thời hạn thực hiện chuyển đổi đối với công chức, viên chức là 02 năm (đủ 24 tháng) đến 5 năm (đủ 60 tháng).

- Trường hợp công chức, viên chức có dấu hiệu vi phạm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ thì Giám đốc Sở xem xét, quyết định chuyển đổi không nhất thiết phải đủ thời hạn theo quy định. Trước khi ra quyết định chuyển đổi phải thông báo cho công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước 30 ngày.

4. Thẩm quyền, hình thức chuyển đổi vị trí công tác

- Thẩm quyền quyết định chuyển đổi vị trí công tác do Giám đốc Sở quyết định theo quy định về phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước của UBND tỉnh.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng hình thức quyết định điều động hoặc bố trí, phân công lại vị trí công tác của người có thẩm quyền.

5. Danh mục chuyển đổi vị trí công tác

- Người làm công tác kế toán tại cơ quan, đơn vị.
- Mua sắm công
- Thẩm định nhân sự đề trình cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.
- Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, viên chức; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt về tổ chức bộ máy, biên chế.
- Thẩm định hồ sơ đề trình cấp có thẩm quyền quyết định các hình thức thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
- Quản lý, thực hiện chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức, người lao động.
- Thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm ở nước ngoài theo hợp đồng.
- Thẩm định hồ sơ thành lập các trường cao đẳng, trung cấp; cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phân bổ chỉ tiêu, kinh phí giáo dục nghề nghiệp.
- Thẩm định hồ sơ người có công; phê duyệt, cấp phát kinh phí ưu đãi đối với người có công.
- Thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn.
- Thẩm định và cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài tại Việt Nam;
- Làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở

- Phổ biến tới công chức, viên chức về chủ trương luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo các nội dung của Kế hoạch;
- Các phòng chuyên môn thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong nội bộ. Thời gian hoàn thành xong trước ngày **31/3/2024**.

2. Chánh Văn phòng Sở chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát và đề xuất phương án luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với từng đối

tượng trình Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định. Tham mưu thực hiện quy trình luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

3. Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy xây dựng Kế hoạch luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo thẩm quyền phân cấp; gửi về Sở trước ngày **15/3/2024**. Thực hiện quy trình luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định. Báo cáo kết quả theo quy định.

4. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/cáo);
- Lãnh đạo Sở (chỉ đạo t/h);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- BBT Website;
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trương Đức Huân

**TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁN BỘ THUỘC DIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019; QUYẾT ĐỊNH SỐ 1615/QĐ-LĐTB&XH NGÀY 29/12/2020
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG- TB&XH.**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Nhiệm vụ chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời gian được phân công nhiệm vụ đang đảm nhiệm	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Yên	14/8/1987	Đại học	Trung cấp	Thẩm định và cấp giấy phép cho người nước ngoài	01/01/2013	
2	Nguyễn Thị Dung	03/09/1984	ĐH	Trung cấp	Làm công tác kế toán tại Cơ quan Văn phòng Sở	2016	
3	Nguyễn Thị Hằng Nga	28/07/1985	Thạc sỹ	Trung cấp	Thanh tra viên	2011	
4	Hoàng Thị Vân Anh	24/01/1988	Đại học		Thẩm định hồ sơ người có công	10/2016	
5	Nguyễn Thị Cẩm Hằng	10/01/1983	Đại học	TC	Thẩm định hồ sơ người có công	10/2016	
6	Nguyễn Văn Hưng	03/6/1978	Thsỹ	TC	Thẩm định hồ sơ người có công	01/4/2022	
7	Giáp Văn Tùng	05/07/1978	ĐH		Thẩm định hồ sơ người có công	10/2022	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Nhiệm vụ chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời gian được phân công nhiệm vụ đang đảm nhiệm	Ghi chú
8	Nguyễn Văn Quảng	08/12/1989	Thạc sỹ	Trung cấp	Thanh tra viên	01/4/2021	
9	Trịnh Văn Giang	02/9/1983	Thạc sỹ	Trung cấp	Thanh tra viên	15/7/2022	
10	Lương Thị Quỳnh Trang	19/11/1992	ĐH		Tham mưu giúp việc về công tác cán bộ, công tác thi đua khen thưởng	6/2021	
11	Trịnh Thị Oanh	12/11/1983	ĐH		Kế toán Cơ sở Cai nghiện ma túy	01/7/2020	
12	Nguyễn Thị Hương	26/6/1984	ĐH		Kế toán Trung tâm Dịch vụ việc làm	01/4/2023	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Nhiệm vụ chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời gian được phân công nhiệm vụ đang đảm nhiệm	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Thúy Hương	20/5/1968	ĐH		Chuyên viên phòng Giáo dục nghề nghiệp tham mưu thẩm định hồ sơ thành lập các trường cao đẳng, trung cấp	01/10/2019	Không thực hiện chuyên đổi lý do (10/2024 nghỉ hưu)